UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5264 /KH-SGDĐT

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 và lựa chọn dự án tham dự Cuộc thi cấp quốc gia

Căn cứ Thông tư số 84/2026/TT-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (sau đây gọi tắt là Quy chế);

Căn cứ Công văn số 7292/BGDĐT-GDPT ngày 15/10/2026 của Bộ GDĐT về việc triển khai Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-SGDĐT ngày 22/10/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Thể lệ Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 (sau đây gọi tắt là Thể lệ);

Căn cứ Công văn số 4473/SGDĐT-GDTrH ngày 23/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai công tác hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2026 - 2027;

Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 và lựa chọn dự án tham dự Cuộc thi cấp quốc gia (sau đây gọi tắt là Cuộc thi), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh đúng Quy chế và Thể lệ, nhằm khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn; góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy giáo dục STEM, STEAM và đổi mới sáng tạo trong cơ sở giáo dục (theo Mục I.1 Thể lệ).

b) Lựa chọn được các dự án tiêu biểu, đủ điều kiện theo Quy chế để đại diện tỉnh Lạng Sơn tham dự Cuộc thi cấp quốc gia năm học 2026 - 2027; hỗ trợ các dự án được chọn hoàn thiện hồ sơ đúng quy định, đúng thời hạn của Bộ GDĐT.

c) Thông qua Cuộc thi, đánh giá thực chất việc tổ chức nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho học sinh tại các nhà trường; phát hiện, nhân rộng các cách làm hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức Cuộc thi bảo đảm thiết thực, hiệu quả, công bằng, khách quan, công khai, minh bạch, trung thực; đánh giá đúng năng lực học sinh, bảo đảm liêm chính khoa học trong suốt quá trình tổ chức Cuộc thi; thực hiện đúng tiến độ tại Mục IV Kế hoạch này.

b) Bảo đảm ẩn danh hồ sơ ở Vòng Sơ loại; thực hiện đầy đủ việc kê khai, phòng ngừa xung đột lợi ích của giám khảo theo Mục V.2.4 Thể lệ; công khai thông tin theo Mục VII.4 Thể lệ.

c) Mọi hoạt động của Cuộc thi phải bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh; không tạo áp lực thành tích hoặc phát sinh các yêu cầu ngoài Quy chế; các nhà trường tổ chức đánh giá, lựa chọn dự án gọn nhẹ, thực chất, không tổ chức thêm vòng thi, hồ sơ, sổ sách ngoài quy định.

d) Bảo đảm an toàn cho học sinh trong quá trình nghiên cứu, trưng bày và di chuyển dự thi; thu thập, sử dụng, lưu trữ dữ liệu cá nhân của học sinh theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, chỉ yêu cầu dữ liệu cần thiết cho Cuộc thi.

II. ĐỐI TƯỢNG, SỐ LƯỢNG, LĨNH VỰC VÀ HỒ SƠ DỰ THI

1. Đối tượng, đơn vị dự thi và lĩnh vực dự thi

Thực hiện theo Mục II, Mục III và Mục V.2.2 Thể lệ ban hành kèm theo Quyết định số 1658/QĐ-SGDĐT ngày 22/10/2026 của Sở GDĐT. 16 lĩnh vực dự thi được tổ chức thành 03 nhóm lĩnh vực: Nhóm 1. Khoa học xã hội và hành vi; Nhóm 2. Toán học, Tin học và Kỹ thuật; Nhóm 3. Khoa học sự sống, Hóa học và Môi trường. Dự án thuộc lĩnh vực 3 có nội dung nghiên cứu cốt lõi là vật lý cơ bản, thiên văn được xếp vào Nhóm 2.

Việc xếp dự án vào nhóm lĩnh vực do Ban Tổ chức thực hiện căn cứ lĩnh vực đơn vị đăng ký và được thể hiện trong mã dự án (Mục III.1 Kế hoạch này); đơn vị không phải ghi tên nhóm lĩnh vực trên báo cáo.

2. Số lượng dự án dự thi

- Mỗi trường có cấp THCS được phép lựa chọn tối đa 02 dự án/đơn vị; trường có cấp THPT lựa chọn tối đa 04 dự án/đơn vị; trường THPT Việt Bắc lựa chọn tối đa 06 dự án, trường THPT chuyên Chu Văn An lựa chọn tối đa 08 dự án dự thi.

- Trường hợp đơn vị có nhu cầu lựa chọn nhiều dự án hơn so với quy định, báo cáo bằng văn bản nêu rõ lý do về Sở GDĐT trước 17h00 ngày 13/11/2026 để Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét quyết định; Ban Tổ chức trả lời bằng văn bản trước ngày 18/11/2026. Quá thời hạn trên, Ban Tổ chức không xem xét tăng số lượng.

3. Hồ sơ dự thi

- Thành phần hồ sơ thực hiện theo Mục IV Thể lệ. Danh mục chi tiết, mẫu, định dạng và quy tắc đặt tên tệp tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này.

- Ngày nộp hồ sơ là ngày kết thúc nghiên cứu đối với Cuộc thi cấp tỉnh (Mục II.3.2 Thể lệ); dữ liệu, kết quả thu thập sau ngày nộp hồ sơ không được đưa vào kết quả dự thi.

- Báo cáo, báo cáo tóm tắt, poster và tên các tệp này không được ghi các thông tin liên quan đến thí sinh, người hướng dẫn, đơn vị dự thi; không chèn biểu trưng,

logo; ảnh chụp không có mặt người hoặc rõ mặt người; tất cả biểu đồ, đồ họa, ảnh chụp phải có chú thích nguồn rõ ràng (ví dụ: "Ảnh do học sinh tự chụp").

- Báo cáo không quá 15 trang (tính cả mục lục, phụ lục), trình bày trên khổ A4, lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 2 cm, lề dưới 2 cm; cách dòng đơn, cách đoạn 3pt; phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13.

- Văn bản đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh (Mục III.3.1 Thể lệ), bản giấy có chữ ký của hồ sơ, nhật ký nghiên cứu và dữ liệu gốc do nhà trường lưu giữ, xuất trình khi Ban Tổ chức, Ban Giám khảo yêu cầu; không nộp về Sở GDĐT.

4. Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Thể lệ

Căn cứ Mục VIII Thể lệ, Ban Tổ chức hướng dẫn thống nhất như sau:

- Khi các dự án có điểm bằng nhau tại ngưỡng xét giải (Mục VII.1 Thể lệ): ưu tiên dự án có điểm tiêu chí c) (Thực hiện/Chế tạo và kiểm tra) cao hơn, tiếp đến tiêu chí b) (Thiết kế và phương pháp nghiên cứu) quy định tại Mục VI.2.2 Thể lệ.

- Hướng dẫn chấm thi (gồm phiếu chấm sơ loại, phiếu chấm vòng nhóm lĩnh vực và vòng toàn cuộc) do Trưởng Ban Giám khảo tổ chức xây dựng, trình Trưởng Ban Tổ chức phê duyệt trước ngày 20/11/2026; tiêu chí chấm sơ loại dự kiến tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này.

III. QUY TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC THI CẤP TỈNH

Cuộc thi được tổ chức qua 02 vòng: Vòng Sơ loại (chấm hồ sơ trực tuyến) và Vòng Chung khảo (trưng bày và thuyết trình); trong Vòng Chung khảo có vòng chấm toàn cuộc để lựa chọn dự án dự thi cấp quốc gia.

1. Vòng Sơ loại

a) Hình thức và thời gian nộp hồ sơ

- Hình thức: Các đơn vị nộp hồ sơ dưới dạng bản mềm định dạng PDF, riêng danh sách dự án ở định dạng Excel; tên tệp đặt theo mã quy định tại Phụ lục 1 qua hệ thống Google Form, cụ thể như sau:

+ Hồ sơ chung của đơn vị (thành phần từ số 1 đến số 4, Phụ lục 1) nộp tại link: https://forms.gle/Hk7nMnyUAid8Y5XL9

+ Hồ sơ của từng dự án (thành phần từ số 5 đến số 12, Phụ lục 1; mỗi dự án nộp 01 lượt) nộp tại link: https://forms.gle/bSo5E1PgbSsFCSCv8

- Thời gian nộp: Từ ngày 17/11/2026 đến hết 24h00 ngày 20/11/2026. Sau thời gian này Ban Tổ chức khoá hệ thống để tổ chức chấm sơ loại (Liên hệ nộp hồ sơ: đ/c Ngô Thế Anh, chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học, SĐT: 0949010124).

- Hệ thống nộp hồ sơ do Phòng Giáo dục Trung học quản trị bằng tài khoản công vụ; giới hạn dung lượng mỗi tệp tối thiểu 100MB; chỉ Tổ Thư ký được truy cập hồ sơ gốc.

b) Kiểm tra hồ sơ, bổ sung thiếu sót

- Ngày 21,22/11/2026: Tổ Thư ký kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ, ẩn danh của hồ sơ; kiểm tra mức độ trùng lặp của báo cáo bằng phần mềm; tách riêng hồ sơ có thông tin nhận diện, chỉ chuyển cho giám khảo bộ hồ sơ ẩn danh theo mã dự án.

- Ngày 22/11/2026: Tổ Thư ký thông báo cho đơn vị có hồ sơ thiếu sót về hình thức (thiếu chữ ký, sai tên tệp, vượt số trang, còn thông tin nhận diện thí sinh,

đơn vị); đơn vị bổ sung, chỉnh sửa trong 02 ngày làm việc (đến hết ngày 24/11/2026) theo Mục VI.1.2 Thể lệ.

c) Chấm thi sơ loại

- Ban Giám khảo chấm hồ sơ các dự án từ ngày 28/11/2026 đến 30/11/2026; mỗi dự án do ít nhất 03 giám khảo chấm độc lập; không phân công giám khảo chấm dự án của cơ sở giáo dục nơi mình đang công tác hoặc dự án có xung đột lợi ích đã kê khai.

- Dự án đủ điều kiện dự thi Vòng Chung khảo khi đạt từ 50% tổng điểm tối đa của phiếu chấm sơ loại trở lên và không có vi phạm theo Mục VI.1.2 Thể lệ.

d) Phê duyệt, công khai kết quả và giải quyết khiếu nại

- Ngày 01/12/2026: Ban Giám khảo hoàn thành biên bản kết quả sơ loại, trình Trưởng Ban Tổ chức.

- Ngày 02/12/2026: Trưởng Ban Tổ chức ban hành Quyết định phê duyệt danh sách dự án đủ điều kiện dự thi Vòng Chung khảo; Sở GDĐT công khai danh sách các dự án trên Cổng thông tin điện tử của Sở (Mục VI.1.3 và Mục VII.4 Thể lệ).

- Ngày 02/12 và 03/12/2026: tiếp nhận khiếu nại về kết quả sơ loại bằng văn bản của đơn vị; Ban Tổ chức trả lời trước ngày 05/12/2026.

2. Vòng Chung khảo

a) Thời gian: Dự kiến từ ngày 08/12/2026 đến ngày 10/12/2026.

- Khai mạc: 14h00 ngày 08/12/2026.

- Tổng kết và Bế mạc: 15h00 ngày 10/12/2026.

b) Địa điểm: Trung tâm GDNN - GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Lạng Sơn (có thể huy động thêm trường THPT chuyên Chu Văn An, THPT Hoàng Văn Thụ nếu số dự án lớn)

c) Nội dung và hình thức thi

- Các dự án đủ điều kiện trưng bày poster và mô hình/sản phẩm (nếu có) tại khu vực quy định, tuân thủ Quy định trưng bày tại Phụ lục 3 kèm theo Kế hoạch này.

- Tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày trực tiếp về dự án và trả lời phỏng vấn của Ban Giám khảo tại gian trưng bày; thời gian mỗi lượt chấm không quá 15 phút (trình bày không quá 05 phút, phỏng vấn không quá 10 phút). Mỗi dự án được ít nhất 03 giám khảo chấm độc lập; mỗi giám khảo chấm không quá 30 dự án trong Vòng Chung khảo.

- Mỗi dự án chuẩn bị 03 bộ bản in báo cáo và báo cáo tóm tắt đặt tại gian trưng; đồng thời mang theo bản gốc nhật ký nghiên cứu và minh chứng dữ liệu gốc để xuất trình khi giám khảo yêu cầu. Ảnh chụp màu không in trong báo cáo thì ghim chặt vào cuối báo cáo.

- Poster in để trưng bày trình bày theo Phụ lục VII Công văn số 7292/BGDĐT-GDPT và hướng dẫn tại Phụ lục 8 Thể lệ; không chỉnh sửa nội dung, kết quả nghiên cứu sau ngày nộp hồ sơ.

d) Vòng chấm toàn cuộc lựa chọn dự án dự thi cấp quốc gia

- Ban Giám khảo lựa chọn vào vòng toàn cuộc số dự án không quá 02 lần số lượng dự án Bộ GDĐT phân bổ cho tỉnh tại Công văn số 7292/BGDĐT-GDPT; lấy theo điểm từ cao xuống thấp trong từng nhóm lĩnh vực, phân bổ theo tỷ lệ số dự án

dự thi Vòng Chung khảo của mỗi nhóm; dự án được chọn phải đủ điều kiện tham dự cấp quốc gia theo Quy chế.

- Dự án vào vòng toàn cuộc trình bày và trả lời phỏng vấn trực tiếp Ban Giám khảo toàn cuộc tại phòng thi riêng, thời gian mỗi dự án không quá 15 phút; việc đánh giá thực hiện theo Mục VI.1.4 Thể lệ.

- Trưởng Ban Tổ chức phê duyệt danh sách dự án được chọn dự thi cấp quốc gia trên cơ sở biên bản của Ban Giám khảo.

đ) Xếp giải, công nhận kết quả

- Việc xếp giải thực hiện theo Mục VII.1 Thể lệ, căn cứ điểm vòng chấm nhóm lĩnh vực; kết quả được công bố, trao giải tại Lễ Tổng kết và Bế mạc ngày 10/12/2026.

- Đơn vị có khiếu nại về kết quả Vòng Chung khảo gửi văn bản về Sở GDĐT đến hết ngày 11/12/2026; Ban Tổ chức trả lời trong 05 ngày làm việc. Chậm nhất ngày 15/12/2026, Sở GDĐT ban hành Quyết định công nhận kết quả Cuộc thi và công khai trên Cổng thông tin điện tử.

IV. LỊCH TRÌNH TỔ CHỨC

Thời gian	Nội dung công việc	Chủ trì/thực hiện
Trước 06/11/2026	Ban hành Kế hoạch; Quyết định thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký.	Phòng GDTrH
Từ khi nhận Kế hoạch đến 17/11/2026	Các trường tổ chức đánh giá, lựa chọn dự án theo Phụ lục IIb Công văn số 7292/BGDĐT-GDPT, hướng dẫn học sinh hoàn thiện dự án	Các trường
17/11 - 20/11/2026	Các đơn vị nộp hồ sơ trực tuyến Vòng Sơ loại.	Các trường
20/11/2026	Phê duyệt hướng dẫn chấm thi.	Ban Giám khảo; Ban Tổ chức
21/11 - 24/11/2026	Kiểm tra hồ sơ, kiểm tra trùng lặp; đơn vị bổ sung thiếu sót về hình thức (đến hết 24/11/2026).	Tổ Thư ký; các trường
28/11 - 30/11/2026	Ban Giám khảo chấm thi Vòng Sơ loại.	Ban Giám khảo
1/12/2026	Tổng hợp, lập biên bản kết quả sơ loại.	Ban Giám khảo
02/12/2026	Quyết định phê duyệt danh sách dự án dự thi Vòng Chung khảo; công khai danh sách tham dự vòng chung khảo	Ban Tổ chức
02/12 - 05/12/2026	Tiếp nhận (02 - 03/12) và trả lời (trước 07/12) khiếu nại kết quả sơ loại; giám khảo nghiên cứu hồ sơ, chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn; các đoàn chuẩn bị poster, sản phẩm.	Ban Tổ chức; Ban Giám khảo; các trường
08/12/2026	Sáng: 7h30 - 10h00 các đoàn nhận vị trí, bố trí trưng bày; Ban Tổ chức kiểm tra an toàn trưng bày; 10h00 họp trưởng đoàn. Chiều: 14h00 khai mạc; 15h00 - 17h00 chấm thi tại các gian trưng bày.	Ban Tổ chức; Ban Giám khảo; các đoàn

Thời gian	Nội dung công việc	Chủ trì/thực hiện
09/12/2026	Tiếp tục chấm thi vòng nhóm lĩnh vực (sáng từ 7h30, chiều từ 13h30); trước 20h00 công bố các dự án vào vòng toàn cuộc.	Ban Giám khảo; Ban Tổ chức
10/12/2026	Sáng: 7h30 - 11h30 chấm vòng toàn cuộc chọn dự án dự thi cấp quốc gia; mở khu trưng bày cho học sinh các trường trên địa bàn tham quan, giao lưu. Chiều: 13h30 Ban Giám khảo hoàn thiện biên bản, Trưởng Ban Tổ chức phê duyệt kết quả; 15h00 tổng kết, trao giải và định hướng nghiên cứu năm học 2027 - 2028.	Ban Tổ chức; Ban Giám khảo; Trung tâm GDNN-GDTX
11/12 - 15/12/2026	Tiếp nhận, giải quyết khiếu nại kết quả Vòng Chung khảo; Quyết định công nhận kết quả; công khai kết quả.	Phòng GDTrH
Từ 14/12/2026 đến thời hạn Bộ GDĐT quy định	Tư vấn, hỗ trợ các dự án được chọn hoàn thiện hồ sơ; Quyết định cử dự án và gửi hồ sơ dự thi cấp quốc gia về Bộ GDĐT.	Phòng GDTrH; các trường có dự án

V. HỖ TRỢ, BỒI DƯỠNG VÀ CỬ DỰ ÁN DỰ THI CẤP QUỐC GIA

Các dự án được lựa chọn đại diện tỉnh tham dự Cuộc thi cấp quốc gia được Sở GDĐT hỗ trợ như sau:

1. Thành lập Tổ tư vấn phương pháp và kỹ năng gồm các chuyên gia, giảng viên, giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn, đánh giá dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

2. Tổ chức các buổi tư vấn chuyên sâu về phương pháp nghiên cứu, cách viết báo cáo khoa học, kỹ năng trình bày và phản biện; an toàn nghiên cứu; chuẩn hóa hồ sơ theo yêu cầu của Cuộc thi cấp quốc gia. Thời gian từ ngày 14/12/2026 đến trước thời hạn nộp hồ sơ về Bộ GDĐT; tối thiểu 03 buổi (trực tiếp hoặc trực tuyến) cho mỗi dự án.

3. Nguyên tắc bảo đảm liêm chính khoa học: thành viên Tổ tư vấn chỉ góp ý về phương pháp, kỹ năng, an toàn và hình thức hồ sơ; không thiết kế lại nghiên cứu, không thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu hoặc chế tạo, kiểm tra sản phẩm thay học sinh (Mục III.3.2 Thể lệ). Nội dung góp ý được học sinh ghi vào nhật ký nghiên cứu. Trường hợp dự án cần chuyên gia hỗ trợ chuyên môn thì phải ghi rõ trong kế hoạch nghiên cứu, hồ sơ dự thi cấp quốc gia và tuân thủ Điều 16 Quy chế.

4. Việc tiếp tục nghiên cứu (nếu có) sau Cuộc thi cấp tỉnh thực hiện theo quy định về thời gian nghiên cứu của Quy chế đối với Cuộc thi cấp quốc gia và được ghi đầy đủ trong nhật ký nghiên cứu.

5. Các trường có dự án được chọn hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Bộ GDĐT, gửi về Sở GDĐT trước thời hạn Bộ quy định ít nhất 05 ngày làm việc để Sở kiểm tra, ban hành Quyết định cử dự án và gửi hồ sơ về Bộ GDĐT.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Sở GDĐT: Chịu trách nhiệm kinh phí tổ chức Cuộc thi, bao gồm chi phí cho Ban Tổ chức, Ban Giám khảo; kinh phí khen thưởng; chi phí cơ sở vật chất, in

ấn, truyền thông; kinh phí hỗ trợ, bồi dưỡng các dự án dự thi cấp quốc gia và đưa đoàn dự thi cấp quốc gia. Nguồn kinh phí: ngân sách sự nghiệp giáo dục năm 2026, năm 2027 giao Sở GDĐT; mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Các đơn vị dự thi: Chủ động bố trí kinh phí đi lại, ăn ở và các chi phí liên quan cho đoàn dự thi của đơn vị mình từ nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị và các nguồn hợp pháp khác.

3. Đề nghị UBND các xã, phường quan tâm bố trí, hỗ trợ kinh phí cho đoàn dự thi của các trường THCS thuộc phạm vi quản lý, nhất là các trường ở vùng đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục Trung học

Là cơ quan thường trực của Ban Tổ chức; tham mưu Giám đốc Sở ban hành Kế hoạch, các quyết định thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký; quản trị hệ thống tiếp nhận hồ sơ, cấp mã dự án, bảo đảm ẩn danh, bảo mật dữ liệu; tổ chức kê khai xung đột lợi ích của giám khảo; tham mưu phê duyệt hướng dẫn chấm thi, kết quả các vòng thi, danh sách dự án dự thi cấp quốc gia; tiếp nhận, tham mưu giải quyết khiếu nại; tổng hợp, báo cáo kết quả Cuộc thi; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Thẩm định dự toán, tham mưu bố trí kinh phí tổ chức Cuộc thi, khen thưởng, hỗ trợ các dự án dự thi cấp quốc gia; hướng dẫn thanh toán, quyết toán theo quy định.

3. Các đơn vị đặt địa điểm thi chung khảo

Phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, hội trường, gian trưng bày, hệ thống điện, an ninh để phục vụ tốt nhất cho Cuộc thi; bố trí phòng thi vòng toàn cuộc, phòng làm việc của Ban Giám khảo, đường truyền Internet, nơi để xe; phối hợp bảo đảm y tế, phòng cháy chữa cháy trong thời gian tổ chức Cuộc thi; cử lãnh đạo Trung tâm tham gia Ban Tổ chức.

4. Các trường có cấp THCS, THPT

- Phổ biến rộng rãi Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh.
- Tổ chức đánh giá, lựa chọn dự án theo Phụ lục IIb Công văn số 7292/BGDĐT-GDPT một cách gọn nhẹ, thực chất (có thể lồng ghép trong sinh hoạt chuyên môn); khuyến khích các trường phối hợp đánh giá, lựa chọn dự án theo cụm liên trường; không tổ chức thêm cuộc thi, hồ sơ ngoài quy định.
- Phê duyệt kế hoạch nghiên cứu, đánh giá rủi ro trước khi học sinh thực hiện; chỉ đạo người hướng dẫn xác nhận nhật ký nghiên cứu ít nhất 01 lần mỗi tháng; lưu giữ văn bản đồng ý của cha mẹ học sinh, bản gốc hồ sơ, nhật ký nghiên cứu, dữ liệu gốc.
- Lựa chọn và gửi các dự án chất lượng tham gia Cuộc thi cấp tỉnh đúng thời hạn, đúng quy định; chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ dự thi.
- Cử trưởng đoàn, giáo viên đi cùng; quản lý học sinh, bảo đảm an toàn trong quá trình di chuyển, dự thi (lưu ý điều kiện thời tiết rét đậm, rét hại tháng 12); thực hiện đúng Quy định trưng bày.
- Các trường có dự án được chọn dự thi cấp quốc gia phối hợp với Phòng Giáo dục Trung học hoàn thiện hồ sơ theo Mục V Kế hoạch này.

5. Đề nghị UBND các xã, phường

Chỉ đạo, tạo điều kiện để các trường THCS thuộc phạm vi quản lý tham gia Cuộc thi; quan tâm hỗ trợ kinh phí cho đoàn dự thi của các trường; phối hợp bảo đảm an toàn cho học sinh trong quá trình tham gia Cuộc thi.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 và lựa chọn dự án tham dự Cuộc thi cấp quốc gia của Sở GDĐT Lạng Sơn. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- UBND các xã, phường (p/h);
- Trung tâm GDNN-GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh;
- Các trường có cấp THCS, THPT;
- Cổng TTĐT Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH LẠNG SƠN

Phan Mỹ Hạnh

Phụ lục 1
DANH MỤC HỒ SƠ DỰ THI, ĐỊNH DẠNG VÀ QUY TẮC ĐẶT TÊN TỆP

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày / /2026 của Sở GDĐT)

TT	Thành phần hồ sơ	Mẫu	Ghi chú
1	Quyết định của Hiệu trưởng cử các dự án tham dự Cuộc thi cấp tỉnh	Đơn vị tự xây dựng	Có chữ ký, đóng dấu
2	Bản đăng ký dự thi (mỗi dự án 01 bản)	Phụ lục I CV 7292	Có thông tin nhận diện; chỉ Tổ Thư ký quản lý
3	Danh sách các dự án đăng ký dự thi	Phụ lục 1 Thể lệ	
4	Thuyết minh về việc tổ chức nghiên cứu khoa học cho học sinh và lựa chọn dự án	Phụ lục IIb CV 7292	
5	Kế hoạch nghiên cứu đã được Hiệu trưởng phê duyệt	Phụ lục 4 Thể lệ	Có thông tin nhận diện; chỉ Tổ Thư ký quản lý
6	Báo cáo kết quả thực hiện dự án	Phụ lục IIIa CV 7292	Ẩn danh; không quá 15 trang
7	Báo cáo tóm tắt	Phụ lục IIIb CV 7292	Ẩn danh; không quá 300 chữ
8	Phiếu phê duyệt và đánh giá rủi ro (IVa); Cam kết của học sinh và người hướng dẫn (IVb); Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (IVc, nếu có); Phiếu đồng ý cung cấp thông tin, tham gia nghiên cứu (IVd, nếu có)	Phụ lục IVa - IVd CV 7292	Gộp thành 01 tệp
9	Nhật ký nghiên cứu và minh chứng dữ liệu gốc	Phụ lục V CV 7292	Bắt buộc; video, ảnh dung lượng lớn ghi đường link chia sẻ trong tệp
10	Phiếu khai báo sử dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (kèm nhật ký câu lệnh)	Phụ lục VI CV 7292	Nếu thuộc trường hợp phải khai báo (Mục II.3.7 Thể lệ)

TT	Thành phần hồ sơ	Mẫu	Ghi chú
11	Poster (bản mềm)	Phụ lục VII CV 7292; Phụ lục 8 Thể lệ	Ẩn danh; không quá 20MB
12	Giấy xác nhận kết quả học tập, rèn luyện có chữ ký của Hiệu trưởng	Đơn vị tự xây dựng	Không nộp nếu thông tin đã có trên CSDL ngành hoặc học bạ số

Phụ lục 2
TIÊU CHÍ CHẤM SƠ LOẠI (DỰ KIẾN)

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày / /2026 của Sở GDĐT)

Ban Giám khảo hoàn thiện trong Hướng dẫn chấm thi, trình Trưởng Ban Tổ chức phê duyệt.

Phần A. Điều kiện dự thi (đánh giá Đạt/Không đạt)

TT	Điều kiện	Đạt	Không đạt
A1	Hồ sơ đủ thành phần, đúng định dạng, ẩn danh theo Phụ lục 1 (thiếu sót hình thức được bổ sung trong 02 ngày làm việc)		
A2	Lĩnh vực đăng ký phù hợp với nội dung nghiên cứu cốt lõi		
A3	Không thuộc mức cấm tuyệt đối; dự án thuộc mức phê duyệt rủi ro có Phiếu IVa được phê duyệt trước khi thực hiện		
A4	Có nhật ký nghiên cứu và minh chứng dữ liệu gốc; người hướng dẫn xác nhận ít nhất 01 lần mỗi tháng		
A5	Không có dấu hiệu sao chép, giả mạo đã được xác minh; khai báo trung thực việc sử dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo		

Phần B. Chấm điểm (mỗi tiêu chí cho điểm nguyên từ 0 đến 5; tổng 65 điểm)

Tiêu chí	Dự án khoa học	Dự án kỹ thuật	Tối đa	Điểm
I. Câu hỏi/vấn đề nghiên cứu			**10**	
1. Mục tiêu, đóng góp	Mục tiêu cụ thể, rõ ràng; xác định được đóng góp vào lĩnh vực	Mô tả rõ nhu cầu thực tế, vấn đề cần giải quyết, tiêu chí của giải pháp	5	
2. Tính khả kiểm chứng/Ràng buộc kỹ thuật	Câu hỏi kiểm chứng được bằng phương pháp khoa học	Giải thích rõ ràng buộc, giới hạn của vấn đề	5	
II. Thiết kế và phương pháp			**15**	
1. Thiết kế nghiên cứu	Kế hoạch khoa học, logic, phù hợp mục tiêu	Khám phá, so sánh các phương án trước khi chọn giải pháp	5	
2. Phương pháp nghiên cứu	Thu thập dữ liệu phù hợp, khả thi, tin cậy	Xác định rõ giải pháp và phương pháp xây dựng nguyên mẫu	5	
3. Biến số, đối chứng/Nguyên mẫu	Biến số, đối chứng rõ ràng, đầy đủ	Nguyên mẫu phù hợp giải pháp, khả thi để thử nghiệm	5	
III. Thực hiện			**20**	
1. Quá trình thu thập/chế tạo	Thu thập, xử lý dữ liệu có hệ thống, khách quan	Nguyên mẫu thể hiện đúng thiết kế	5	
2. Khả năng kiểm chứng	Kết quả lặp lại, kiểm chứng được	Kiểm tra trong nhiều điều kiện khác nhau	5	

Tiêu chí	Dự án khoa học	Dự án kỹ thuật	Tối đa	Điểm
3. Phân tích/Mức độ hoàn thiện	Áp dụng phù hợp phương pháp toán học, thống kê	Kỹ năng kỹ thuật, mức độ hoàn thiện nguyên mẫu	5	
4. Dữ liệu, minh chứng quá trình	Đủ dữ liệu hỗ trợ kết luận; đối chiếu nhật ký, dữ liệu gốc	Đủ dữ liệu thử nghiệm; đối chiếu nhật ký, dữ liệu gốc	5	
IV. Tính sáng tạo và tác động tiềm năng			**20**	
1. Tính mới của ý tưởng	Mới trong cách đặt vấn đề, tiếp cận	Mới trong cách đặt vấn đề, tiếp cận	5	
2. Sáng tạo trong thực hiện	Sáng tạo trong thiết kế, phương pháp	Sáng tạo trong thiết kế, chế tạo	5	
3. Tác động trong lĩnh vực	Tác động tới lĩnh vực nghiên cứu	Tác động tới lĩnh vực kỹ thuật	5	
4. Tác động kinh tế - xã hội	Tác động tới công nghệ, kinh tế, môi trường, xã hội	Tác động tới công nghệ, kinh tế, môi trường, xã hội	5	
Tổng			**65**	

Dự án đủ điều kiện dự thi Vòng Chung khảo khi Phần A đạt toàn bộ và điểm trung bình Phần B đạt từ 32,5/65 điểm trở lên (50% tổng điểm tối đa, Mục VI.1.2 Thể lệ).

Phụ lục 3

QUY ĐỊNH TRƯNG BÀY TẠI VÒNG CHUNG KHẢO

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày / /2026 của Sở GDĐT)

1. Mỗi dự án được bố trí 01 vị trí trưng bày gồm bàn, ghế và 01 ổ cắm điện 220V. Kích thước vị trí, hình thức treo hoặc dựng poster được Ban Tổ chức thông báo cùng sơ đồ khu trưng bày ngày 01/12/2026. Thiết bị có công suất lớn phải đăng ký trước với Ban Tổ chức.

2. Không trưng bày tại gian: hóa chất, chất dễ cháy, nổ, bình chứa khí nén; vi sinh vật, mẫu sinh học tươi, động vật sống hoặc xác động vật, thực vật có độc; nguồn phóng xạ, thiết bị phát tia laser công suất cao; ngọn lửa trần, thiết bị sinh nhiệt nguy hiểm; vật sắc nhọn không có bảo vệ; pin, ắc quy hở cực, nguồn điện tự chế không có vỏ bảo vệ; thiết bị bay vận hành trong khu trưng bày. Các nội dung này được thể hiện bằng ảnh, video hoặc mô hình thay thế.

3. Thiết bị điện, mô hình vận hành phải được trưởng đoàn kiểm tra an toàn trước khi trưng bày; Ban Tổ chức có quyền yêu cầu dừng vận hành hoặc đưa ra khỏi khu trưng bày thiết bị không bảo đảm an toàn.

4. Tại gian trưng bày Mỗi dự án chuẩn bị 03 bộ bản in báo cáo và báo cáo tóm tắt đặt tại gian trưng; đồng thời mang theo bản gốc nhật ký nghiên cứu và minh chứng dữ liệu gốc để xuất trình khi giám khảo yêu cầu. Ảnh chụp màu không in trong báo cáo thì ghim chặt vào cuối báo cáo.

5. Poster, sản phẩm không chứa biểu trưng, logo, tên đơn vị; không tặng quà, tài liệu quảng bá cho giám khảo.

6. Các đoàn hoàn thành bố trí trưng bày trước 10h00 ngày 08/12/2026, giữ nguyên hiện trạng gian trưng bày đến khi kết thúc Cuộc thi; tự bảo quản tài sản, giữ gìn vệ sinh khu trưng bày.